TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2019/HS-ST
Ngày: 30-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

2/ Bà Trần Thị Kim Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1991 tại tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKHKTT: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Phan Lệ C; có vợ Huỳnh N và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

+ Bà Trần Thị Thanh T3, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu X, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/5/2019, chị Trần Thị Thanh T3, chị Nguyễn Thị Vân A và chị Nguyễn Thị Thu T4 đến Công an phường P, thành phố T trình báo về việc bị mất trộm tài sản. Qua lời khai của các bị hại và kết quả xác minh ban đầu, Công an phường P đã mời Nguyễn Văn T1 đến làm việc thì T1 khai nhận Tạo nhiều lần thực hiện hành vi

trộm cắp điện thoại di động của một số người dân ở khu vực phường P và cất giấu ở phòng trọ của T1 tại khu Y, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, nay T1 xin tự nguyện giao nộp nên Công an phường P tiến hành thu giữ tang vật là 01 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Iphone và 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, sau đó Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, xác định: Vào các ngày 09 và 10/5/2019, T1 đã liên tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản ở khu vực phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 09/5/2019, Nguyễn Văn T1 đi bộ từ phòng trọ của T1 đến các dãy nhà trọ trên địa bàn phường P, thành phố T để tìm tài sản lấy trộm. Khi Tạo đi đến dãy nhà trọ ở khu X, phường P, thành phố T thì thấy dãy trọ không đóng cổng, xung quanh không có người nên T1 đi vào dãy trọ. Lúc này, T1 thấy phòng trọ của chị Trần Thị Thanh T3 đang trong tình trạng không đóng cửa, chị T3 đang nằm ngủ, trên bàn gỗ có để 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung nên T1 lén lút đi vào lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung của chị T3 rồi đem về phòng trọ của T1 cất giấu. Còn chị Trần Thị Thanh T3 ngủ đến khoảng 04 giờ cùng ngày 09/5/2019 tỉnh dậy thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung nên chị T3 đến Công an phường P trình báo sự việc.

Ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một có Kết luận định giá số 166/KLTS-TTHS kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung trị giá 2.500.000 đồng.

Ngày 10/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một có Quyết định xử lý vật chứng số 94 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung cho chị Trần Thị Thanh T3. Hiện tại, chị Trần Thị Thanh T3 không yêu cầu Nguyễn Văn T1 bồi thường gì khác.

Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ ngày 10/5/2019, Nguyễn Văn T1 đi bộ xung quanh để tìm tài sản lấy trộm. Khi T1 đi bộ ngang nhà của chị Nguyễn Thị Vân A thì T1 phát hiện cửa sau không đóng nên T1 lén leo tường vào bên trong rồi đi vào cửa sau để vào nhà của chị A. Khi Tạo đi đến phòng ngủ của chị A thì Tạo thấy cửa phòng mở, trên giường ngủ của chị A có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo nên T1 đi vào lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo cất vào túi quần rồi leo tường rào ra ngoài. Còn chị Nguyễn Thị Vân A ngủ đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày 10/5/2019 tỉnh dậy thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động hiệu Oppo nên chị A đến Công an phường P trình báo sự việc.

Ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một có Kết luận định giá số 166/KLTS-TTHS kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo trị giá 4.000.000 đồng.

Ngày 10/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một có Quyết định xử lý vật chứng số 93 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo cho chị Nguyễn Thị Vân A. Hiện tại, chị Nguyễn Thị Vân A không yêu cầu Nguyễn Văn T1 bồi thường gì khác.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày 10/5/2019, sau khi lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Thị Vân A, T1 tiếp tục đi bộ xung quanh các dãy nhà để tìm tài sản lấy trộm. Khi T1 đi đến nhà của chị Nguyễn Thị Thu T4 thì T1 thấy nhà không có cổng, quan sát xung quanh thấy không có người nên T1 đi vào sân nhà. Lúc này, T1

nhìn thấy cửa sổ nhà chị T4 mở, trên tủ gỗ cạnh cửa sổ có cắm sạc 01 điện thoại di động hiệu Iphone nên T1 lén lút lấy trộm chiếc điện thoại trên cất vào túi quần rồi đi bộ về nhà của T1. Còn chị Nguyễn Thị Thu T4 ngủ đến khoảng 05 giờ 10 phút cùng ngày 10/5/2019 tỉnh dậy thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động hiệu Iphone nên chị T4 đến Công an phường P trình báo sự việc.

Ngày 16/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một có Kết luận định giá số 166/KLTS-TTHS kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone trị giá 3.500.000 đồng.

Ngày 10/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một có Quyết định xử lý vật chứng số 92 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone cho chị Nguyễn Thị Thu T4. Hiện tại, chị Nguyễn Thị Thu T4 không yêu cầu Nguyễn Văn T1 bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 177/CT-VKS-HS ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản nên không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 09/5/2019 và khoảng 03 giờ đến 03 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, Nguyễn Văn T1 có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung trị giá 2.500.000 đồng của bị hại Trần Thị Thanh T3; 01 điện thoại di động hiệu Oppo trị giá 4.000.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Vân A và 01 điện thoại di động hiệu Iphone trị giá 3.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Thu T4 tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do đó, hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn T1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ

luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 03 lần liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị chiếm đoạt đã được giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Không có.

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Châu Giang